

Luyện từ và câu:
MRVT: Trung thực - tự trọng



Bài 1: Chọn từ ứng với mỗi nghĩa sau:



tự kiêu

Tự đánh giá mình thấp kém và thiếu tự tin

tự hào

Coi trọng và giữ gìn phẩm giá của mình



tự ái

Tin vào bản thân mình



tự tin

Tự cho mình hơn người và tỏ ra khinh thường người khác



tự ti

Lấy làm hài lòng, hãnh diện về cái tốt đẹp mình có



tự trọng

Khó chịu khi cảm thấy bị đánh giá thấp hoặc bị coi thường



Bài 2. Chọn từ thích hợp cho trong ngoặc đơn để điền vào ô trống trong đoạn văn sau:

Từ để chọn: tự tin, tự ti, tự trọng, tự kiêu, tự hào, tự ái.



Ai cũng khen bạn Minh, lớp trưởng lớp em, là con ngoan trò giỏi. Minh phụ giúp bố mẹ nhiều việc nhà, nhưng luôn luôn đi học đúng giờ, làm bài đầy đủ, chưa bao giờ để ai phiền trách điều gì. Cô chủ nhiệm lớp em thường bảo: “Minh là một học sinh có lòng . Là học sinh giỏi nhất trường nhưng Minh không . Minh giúp đỡ các bạn học kém rất nhiệt tình và có kết quả, khiến các bạn hay mặc cảm, nhất cũng dần dần thấy hơn vì học hành tiến bộ. Khi phê bình, nhắc nhở những bạn mắc khuyết điểm, Minh có cách góp ý rất chân tình, nên không làm bạn nào .Lớp 4A chúng em rất về bạn Minh.

